

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY NHÔM ĐẮK NÔNG - TKV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /DNA-CDVT

Lâm Đồng, ngày tháng 12 năm 2025

V/v: Mời báo giá vật tư phục vụ Sửa
chữa, thay thế bảo ôn mạng đường
ống khu vực Alumin

Kính gửi: Các nhà cung cấp

Công ty Nhôm Đắc Nông - TKV (DNA) trân trọng cảm ơn các nhà cung cấp đã quan tâm, phối hợp, hỗ trợ DNA trong thời gian vừa qua. Hiện nay, DNA đang triển khai kế hoạch Sửa chữa, thay thế bảo ôn mạng đường ống khu vực Alumin. DNA kính mời các nhà cung cấp có đủ năng lực, kinh nghiệm tham gia báo giá các vật tư phục vụ sửa chữa hạng mục nêu trên *(theo phụ lục đính kèm)*.

Quý nhà cung cấp quan tâm xin gửi báo giá về một trong hai địa chỉ sau đây trước ngày 26/12/2025.

- **Địa chỉ 1:** Phòng Cơ điện - Vận tải, Công ty Nhôm Đắc Nông - TKV, Thôn 11, Xã Nhân Cơ, Tỉnh Lâm Đồng đối với bản giấy.

- **Địa chỉ 2:** Email: dnacdv@gmail.com đối với file điện tử.

Lưu ý: Các nhà cung cấp điền đầy đủ thông tin như **phụ lục 2** kèm theo và ký tên đóng dấu đầy đủ. Trường hợp nhà cung cấp gửi trực tiếp báo giá tại văn phòng của DNA vui lòng mang theo giấy giới thiệu, CCCD của người gửi để làm thủ tục giao nhận.

Nhà cung cấp muốn biết thêm chi tiết xin liên hệ Ông Phan Văn Thụy - Trưởng phòng Cơ điện - Vận tải theo sdt: 0986.420.905.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Website công ty (đăng tải);
- Lưu: VT, CDVT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Tiến Dũng

Phụ lục 1: Danh mục vật tư phục vụ Sửa chữa, thay thế bảo ôn mạng đường ống khu vực Alumin.

STT	Tên vật tư	Quy cách/thông số kỹ thuật/danh điểm	Đối tượng/vị trí sử dụng	Đvt	Số lượng	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Bông khoáng	Dày 50mm (Tỷ trọng $\geq 80\text{kg/m}^3$, 1 hoặc 2 lớp)	Bảo ôn mạng đường ống cấp hơi khu vực Alumin	Kg	38	
2	Bông khoáng	Dày 90 mm (Tỷ trọng $\geq 80\text{kg/m}^3$, 1 hoặc 2 lớp)		Kg	1.692	
3	Bông khoáng	Dày 105 mm (Tỷ trọng $\geq 80\text{kg/m}^3$, 1 hoặc 2 lớp)		Kg	5.777	
4	Bông khoáng	Dày 120mm (Tỷ trọng $\geq 80\text{kg/m}^3$, 1 hoặc 2 lớp)		Kg	5.253	
5	Dây thép	D1mm, mạ kẽm		Kg	71	
6	Lưới thép	10x10x0,5mm; mạ kẽm		m ²	2.275	
7	Tôn phẳng	0,4mm, Vật liệu Inox 304		m ²	2.275	
8	Vít	M4x20		Cái	23.667	

Phụ lục 2: Mẫu biểu báo giá

STT	Tên vật tư	Quy cách/thông số kỹ thuật/danh điểm	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Thời gian bảo hành	Thời gian, tiến độ cung cấp	Giấy tờ kèm theo	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1												
2												
3												
	Tổng cộng trước thuế:											
	Thuế GTGT:											
	Tổng cộng sau thuế:											
	Bằng chữ:.....											

Yêu cầu khác: Thời gian hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 45 ngày.